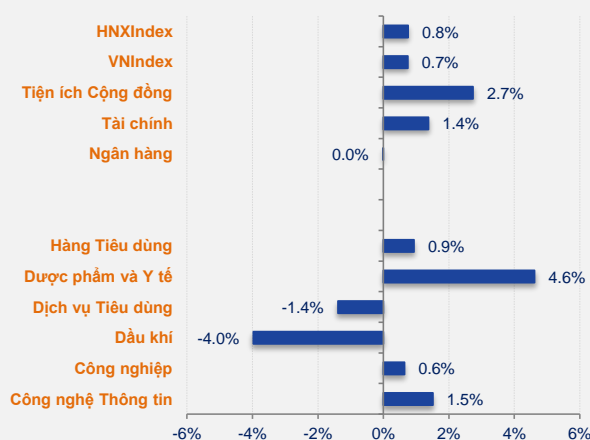


WEEKLY WRAP

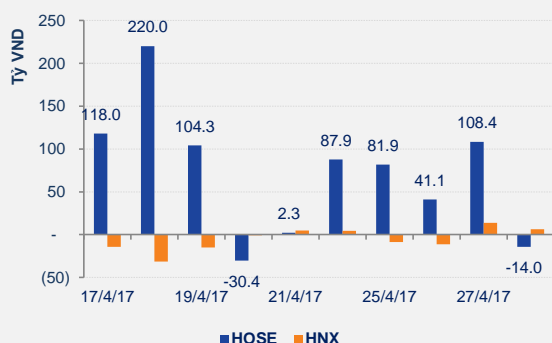
Tuần GD từ: 24/4/2017 - 28/4/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	717.73	↑ 0.7%	89.54	↑ 0.8%
KLGD (trCP)	808.11	↓ -2.9%	265.53	↓ -15.8%
GTGD (tỷ VND)	18,122.22	↓ -10.6%	2,730.79	↓ -25.4%
Tổng cung (trCP)	1,305.00	↓ -0.7%	438.23	↓ -0.8%
Tổng cầu (trCP)	1,415.49	↑ 3.8%	408.88	↓ -5.3%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	47.85	↓ -57.9%	7.80	↑ 53.3%
KL bán (trCP)	48.99	↓ -48.7%	7.40	↓ -55.8%
GT mua (tỷ VND)	2,402.10	↓ -43.5%	106.75	↑ 30.6%
GT bán (tỷ VND)	2,096.92	↓ -45.3%	102.08	↓ -26.0%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam hồi phục trở lại trong tuần này để hòa cùng sắc xanh với thị trường chứng khoán thế giới. Nguyên nhân chính của sự hồi phục này có thể là do những rủi ro địa chính trị đã tạm thời qua đi, bên cạnh đó là diễn biến khá tích cực của vòng 1 cuộc bầu cử Tổng Thống Pháp. Kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 5,32 điểm (+0,7%) lên 717,73 điểm; HNX-Index tăng 0,67 điểm (+0,8%) lên 89,54 điểm. Thanh khoản trong tuần này có sự sụt giảm so với tuần trước do tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trong hai phiên đầu tuần và chỉ thực sự được cải thiện trong ba phiên còn lại. Trên HOSE, giá trị giao dịch giảm 11% xuống 18.122 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 3% xuống 833 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch giảm 25% xuống 2.731 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 16% xuống 266 triệu cổ phiếu. SHB kết tuần giảm 1,3% xuống mức giá 7.500 đồng, tiếp tục là cổ phiếu khập lễnh mạnh nhất thị trường với khối lượng hơn 99 triệu cổ phiếu. Trong tuần tăng điểm của thị trường chung, thì phần lớn các ngành đều có mức tăng khá tốt. Ấn tượng nhất là dược phẩm và y tế khi tăng 4,6%; với các mã tiêu biểu như DBT (+1,9%), DHG (+8,5%), DHT (+0,5%), DP3 (+1,2%). Tiếp theo là ngành tiện ích cộng đồng với mức tăng trưởng vốn hóa 2,7% trong cả tuần, với mã tiêu biểu nhất là GAS (+3,5%). Ở chiều ngược lại, các mã dầu khí giảm 4% trước diễn biến không mấy tích cực của giá dầu, PVD (-4,8%), PVE (-1,4%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường có sự hồi phục khá tốt cùng với thanh khoản tăng sau khi kiểm định lại đáy ngắn hạn tại 706 điểm với VN-Index và 87,5 điểm với HNX-Index vào giữa tuần. Mặc dù phiên cuối tuần chứng kiến áp lực chốt lời khi chỉ số tiệm cận đỉnh ngắn hạn, nhưng lực cầu đã hấp thụ khá tốt và chỉ số kết phiên tăng điểm. Trong điều kiện thị trường hiện tại, chúng tôi cho rằng, trong tuần giao dịch tới, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục hồi phục, tuy nhiên đà tăng sẽ gặp khó khăn khi tiệm cận ngưỡng kháng cự và tâm lý 720 điểm (MA5) và áp lực cung ra ở vùng này sẽ là tương đối mạnh. Hỗ trợ gần nhất của chỉ số hiện tại 717 điểm (MA10) và xa hơn là 706 điểm (đáy phiên 25/4). Nhà đầu tư trung hạn sau khi đã mua thăm dò trong phiên cuối tuần có thể tiếp tục mua thêm nếu thị trường diễn biến tích cực, đặc biệt nếu VN-Index vượt được 720 điểm với động lực tốt. Nhà đầu tư dài hạn tiếp tục nắm giữ danh mục và có thể tích lũy thêm tại những phiên điều chỉnh của thị trường.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 24/4/2017 - 28/4/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index hồi phục trở lại trong tuần giao dịch này với chỉ hai phiên giảm vào đầu tuần, sau đấy là ba phiên tăng điểm liên tiếp. Đạt mức cao nhất trong tuần tại 718,54 điểm và mức thấp nhất tuần tại 706,04 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 5,32 điểm (+0,7%) lên 717,73 điểm.

VID là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 35% từ 6.120 đồng lên 8.260 đồng, tiếp theo là BCG với mức tăng 25% từ 4.620 đồng lên 5.790 đồng. Ở chiều ngược lại, STT là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 13% từ 7.790 đồng xuống 6.750 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng hồi phục trong tuần này với hai phiên đầu tuần giảm điểm, còn lại là ba phiên tăng điểm liên tiếp. Với mức đỉnh trong tuần tại 89,77 điểm và mức đáy trong tuần tại 87,48 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 0,67 điểm (+0,8%) lên 89,54 điểm.

TFC là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 30% từ 6.000 đồng lên 7.800 đồng, tiếp theo là KTT với mức tăng 28% từ 5.000 đồng lên 6.400 đồng. Ở chiều ngược lại, V21 là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 26% từ 9.900 đồng xuống 7.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 305 tỷ đồng. Xét theo khối lượng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là FLC với 9,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PLX với 1,8 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SCR là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 5,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 4,7 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 400 nghìn cổ phiếu. Xét theo khối lượng, VCG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,4 triệu cổ phiếu; tiếp theo là APS với 672 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là mã bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 4 triệu cổ phiếu.

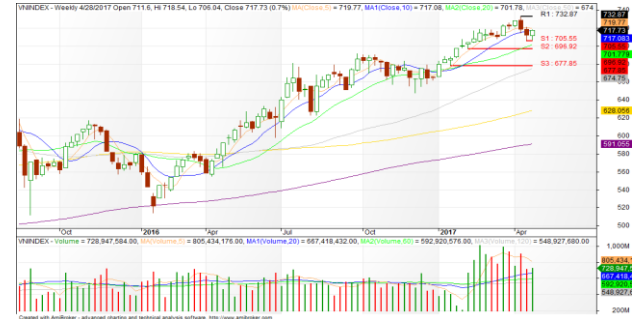
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Gần 11 tỷ USD vốn FDI đăng ký vào Việt Nam sau 4 tháng

Báo cáo của Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cho thấy, tính từ đầu năm nay đến 20/4, cả nước có 734 dự án mới được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng số vốn đăng ký 4,88 tỷ USD, giảm 4% so với cùng kỳ năm 2016.

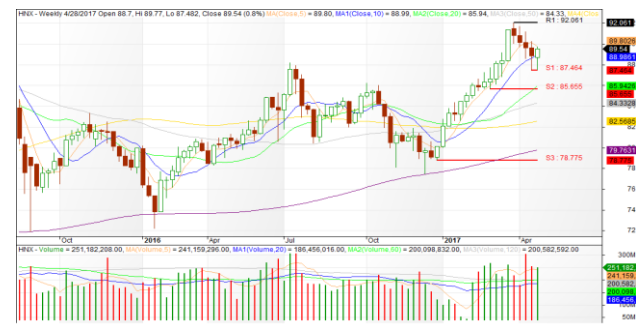
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index hồi phục trở lại sau 2 tuần liên tiếp giảm điểm. Cây nến với chân nến dài, cho thấy lực cầu vùng giá thấp quanh 706 điểm vẫn là khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với hỗ trợ và kháng cự gần nhất lần lượt tại 717 điểm (MA10) và 720 điểm (MA5). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 675 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, xu hướng tăng điểm của VN-Index sẽ gặp khó khăn khi phải đối mặt với ngưỡng kháng cự tâm lý 720 điểm (MA5) và chỉ số sẽ cần vượt qua mức điểm này để xu hướng tăng đi tiếp, hỗ trợ gần nhất được xác định tại 717 điểm (MA10) và xa hơn tại 706 điểm (đáy phiên 25/4).

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index hồi phục trở lại sau 4 tuần liên tiếp giảm điểm. Cây nến với chân nến dài cho thấy lực cầu vùng giá thấp quanh mức 87,5 điểm là khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với hỗ trợ và kháng cự gần nhất lần lượt tại 89 điểm (MA10) và 89,8 điểm (MA5). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 84,3 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, xu hướng tăng điểm của HNX-Index sẽ gặp khó khăn khi đã tiệm cận mức kháng cự 89,8 điểm (MA5), cần vượt qua ngưỡng này để xác nhận xu hướng tăng tiếp, hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 89 điểm (MA10) và xa hơn tại 87,5 điểm (đáy phiên 25/4).

**TIN TRONG NƯỚC****Giá vàng trong nước tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,66 - 36,74 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 80.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và không đổi ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng

Ngày 28/4 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.350 đồng, tăng 3 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,93 USD/ounce tương ứng 0,07% lên 1.266,83 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,11 điểm tương ứng 0,11% xuống 98,91 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0892 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2936 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,33 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,44 USD tương ứng 0,85% lên 52,26 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,43 USD tương ứng 0,88% lên 49,4 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/4, chỉ số Dow Jones tăng 6,24 điểm tương ứng 0,03% lên 20.981,33 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 23,71 điểm tương ứng 0,39% lên 6.048,94 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 1,32 điểm tương ứng 0,06% lên 2.388,77 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	2,777,700	SCR	5,204,500
2	CII	1,919,850	DCM	3,594,070
3	GAS	1,606,110	VCB	2,981,880
4	BCG	1,542,120	SSI	1,276,510
5	ITA	1,515,180	HPG	1,128,860

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	2,368,800	SHB	3,967,500
2	APS	672,400	SSM	591,700
3	SDH	449,100	NDN	319,800
4	VGC	402,500	DBC	263,400
5	HKB	307,000	CVT	175,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.64	7.33	↓ -4.06%	71,616,220
STB	11.25	11.55	↑ 2.67%	56,949,420
DLG	3.40	3.75	↑ 10.29%	27,440,550
ROS	163.00	162.00	↓ -0.61%	25,771,870
SCR	8.60	8.60	→ 0.00%	24,986,310

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.60	7.50	↓ -1.32%	99,376,478
KLF	2.30	2.30	→ 0.0%	10,513,911
ACB	22.70	23.20	↑ 2.20%	8,847,945
HUT	13.10	13.30	↑ 1.53%	8,261,297
VCG	14.80	15.70	↑ 6.08%	8,141,180

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VID	6.12	8.26	2.1	↑ 34.97%
BCG	4.62	5.79	1.2	↑ 25.32%
QCG	6.69	8.37	1.7	↑ 25.11%
BHS	13.65	16.95	3.3	↑ 24.18%
HAP	3.76	4.65	0.9	↑ 23.67%

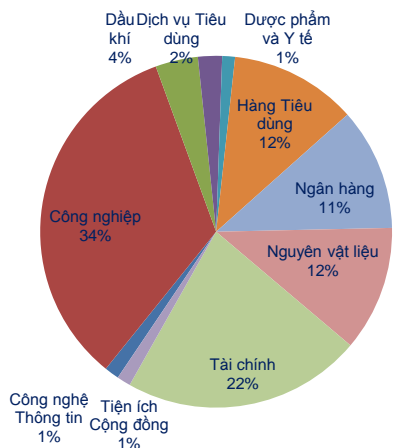
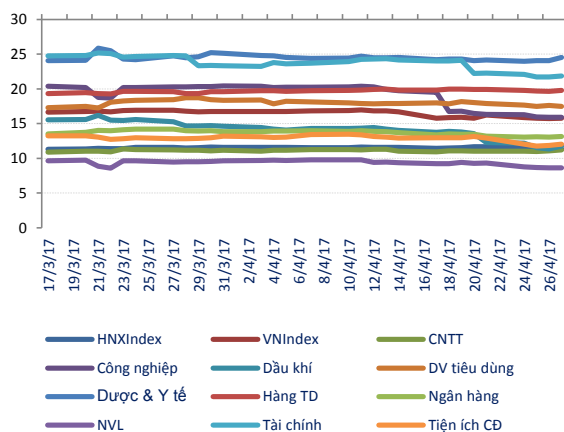
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TFC	6.00	7.80	1.8	↑ 30.00%
KTT	5.00	6.40	1.4	↑ 28.00%
SPP	21.80	26.40	4.6	↑ 21.10%
MBS	5.80	7.00	1.2	↑ 20.69%
CCM	13.50	16.20	2.7	↑ 20.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STT	7.79	6.75	-1.0	↓ -13.35%
BTT	43.85	38.00	-5.9	↓ -13.34%
HTL	47.95	42.00	-6.0	↓ -12.41%
ATG	2.47	2.18	-0.3	↓ -11.74%
VPK	12.70	11.50	-1.2	↓ -9.45%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VE1	9.90	7.30	-2.6	↓ -26.26%
QHD	34.70	26.00	-8.7	↓ -25.07%
C92	13.20	10.00	-3.2	↓ -24.24%
APP	8.90	7.00	-1.9	↓ -21.35%
VFR	10.00	8.00	-2.0	↓ -20.00%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	71,616,220	14.0%	1,601	4.6	0.6
STB	56,949,420	1.8%	233	49.5	0.9
DLG	27,440,550	2.5%	262	14.3	0.3
ROS	25,771,870	11.6%	1,093	148.3	14.3
SCR	24,986,310	5.4%	764	11.3	0.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	99,376,478	7.5%	963	7.8	0.6
KLF	10,513,911	0.2%	21	109.9	0.2
ACB	8,847,945	9.9%	1,413	16.4	1.5
HUT	8,261,297	19.0%	2,287	5.8	1.0
VCG	8,141,180	6.5%	1,095	14.3	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VID	↑ 35.0%	5.0%	638	13.0	0.7
BCG	↑ 25.3%	6.0%	511	11.3	0.6
QCG	↑ 25.1%	1.1%	163	51.4	0.6
BHS	↑ 24.2%	13.7%	2,240	7.6	1.0
HAP	↑ 23.7%	1.4%	169	27.6	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TFC	↑ 30.0%	0.5%	65	119.8	0.7
KTT	↑ 28.0%	2.9%	294	21.8	0.6
SPP	↑ 21.1%	8.5%	1,628	16.2	1.3
MBS	↑ 20.7%	1.0%	108	64.7	0.6
CCM	↑ 20.0%	11.1%	3,154	5.1	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	2,777,700	N/A	N/A	N/A	N/A
CII	1,919,850	18.8%	3,050	12.5	3.0
GAS	1,606,110	18.9%	4,115	13.5	2.6
BCG	1,542,120	6.0%	511	11.3	0.6
ITA	1,515,180	0.4%	41	79.5	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	2,368,800	6.5%	1,095	14.3	1.2
APS	672,400	0.7%	69	36.0	0.3
SDH	449,100	-11.9%	-1,010	-	0.3
VGC	402,500	13.4%	1,673	9.3	1.2
HKB	307,000	14.4%	1,140	5.6	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	214,801	43.2%	6,442	23.0	9.7
SAB	128,192	33.8%	6,983	28.6	11.3
VCB	126,282	14.7%	2,000	17.6	2.5
VIC	107,882	5.9%	925	44.2	4.0
GAS	106,191	18.9%	4,115	13.5	2.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	22,873	9.9%	1,413	16.4	1.5
VCS	9,330	50.6%	12,032	12.9	5.8
SHB	8,394	7.5%	963	7.8	0.6
PVS	7,683	8.1%	2,150	8.0	0.7
VCG	6,935	6.5%	1,095	14.3	1.2

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
3/6/2016	28/4/2017	28/4/2017	28/4/2017	PTB	Niêm yết thêm
13/1/2017	28/4/2017	15/3/2017	14/3/2017	VE9	Đại hội Đồng Cổ đông
6/2/2017	28/4/2017	1/3/2017	28/2/2017	BDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/2/2017	28/4/2017	24/2/2017	23/2/2017	KDM	Đại hội Đồng Cổ đông
15/2/2017	28/4/2017	0/1/1900	23/2/2017	CMC	Đại hội Đồng Cổ đông
17/2/2017	28/4/2017	1/3/2017	28/2/2017	REE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/2/2017	28/4/2017	3/3/2017	2/3/2017	VC6	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/2/2017	28/4/2017	2/3/2017	1/3/2017	CII	Đại hội Đồng Cổ đông
21/2/2017	28/4/2017	2/3/2017	1/3/2017	CII	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/2/2017	28/4/2017	10/3/2017	9/3/2017	TMP	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2017	28/4/2017	10/3/2017	9/3/2017	PVA	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2017	28/4/2017	7/3/2017	6/3/2017	SB1	Đại hội Đồng Cổ đông
27/2/2017	28/4/2017	27/3/2017	24/3/2017	TRC	Đại hội Đồng Cổ đông
27/2/2017	28/4/2017	10/3/2017	9/3/2017	BRC	Đại hội Đồng Cổ đông
27/2/2017	28/4/2017	14/3/2017	13/3/2017	HPI	Đại hội Đồng Cổ đông
3/3/2017	28/4/2017	15/3/2017	14/3/2017	VCB	Đại hội Đồng Cổ đông
3/3/2017	28/4/2017	16/3/2017	15/3/2017	BDW	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2017	28/4/2017	17/3/2017	16/3/2017	SD4	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	28/4/2017	28/3/2017	27/3/2017	TCL	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	28/4/2017	21/3/2017	20/3/2017	KSK	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	28/4/2017	21/3/2017	20/3/2017	PVS	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	28/4/2017	16/3/2017	15/3/2017	BVG	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	28/4/2017	31/3/2017	30/3/2017	MKP	Đại hội Đồng Cổ đông
9/3/2017	28/4/2017	28/3/2017	27/3/2017	POM	Đại hội Đồng Cổ đông
10/3/2017	28/4/2017	21/3/2017	20/3/2017	BTD	Đại hội Đồng Cổ đông
10/3/2017	28/4/2017	24/3/2017	23/3/2017	CCR	Đại hội Đồng Cổ đông
10/3/2017	28/4/2017	24/3/2017	23/3/2017	SCD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/3/2017	28/4/2017	24/3/2017	23/3/2017	UEM	Đại hội Đồng Cổ đông
13/3/2017	28/4/2017	24/3/2017	23/3/2017	SRT	Đại hội Đồng Cổ đông
13/3/2017	28/4/2017	22/3/2017	21/3/2017	DBT	Đại hội Đồng Cổ đông



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
